

Số: 03/NQ-HĐT-MNNH

Ninh Hải, ngày 13 tháng 01 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG TRƯỜNG NĂM HỌC 2024-2025
(Phiên họp giữa năm)

Căn cứ Luật giáo dục số 38/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành năm 2005;

Căn cứ Điều lệ Trường mầm non Ban hành kèm theo Quyết định số 52/2020/QĐ-BGD&ĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng BGD&ĐT;

Căn cứ Quyết định số 654/QĐ-UBND ngày 07/8/2024 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Ninh Bình;

Công văn số 880/PGDDT-GDMN của Phòng GD&ĐT Hoa Lư ngày 23/9/2024 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2024-2025.

Căn cứ công văn số 1362/SGDDT-KHTC ngày 30/8/2024 của sở giáo dục và đào tạo Ninh Bình về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu, chi trong trường học năm học 2024-2025;

Căn cứ vào nhiệm vụ năm học và kết quả đạt được của học kỳ I năm học 2024-2025.

Căn cứ biên bản phiên họp giữa năm của Hội đồng Trường Mầm non Ninh Hải diễn ra vào chiều ngày 13/01/2025 tại văn phòng Trường Mầm non Ninh Hải.

QUYẾT NGHỊ:

I. Kết quả thực hiện nhiệm vụ học kỳ I năm học 2024-2025

1.1. Phát triển số lượng

Số trẻ ra lớp học kỳ I năm học 2024 - 2025 là 399 trẻ/17 nhóm, lớp. Trong đó:

- Nhà trẻ 05 nhóm trẻ với 77 trẻ, đạt 33,9% DSĐT (71 trẻ học tại địa bàn xã, 6 trẻ nơi khác đến học) và 05 trẻ đi học nơi khác.

- Mẫu giáo 12 lớp với 322 trẻ, đạt 97,1 % DSĐT (trong đó 277 trẻ học tại địa bàn, 44 trẻ nơi khác đến học tại trường), 63 trẻ đi học nơi khác.

Riêng trẻ 4, 5 tuổi ra lớp đạt 100% DSĐT.

* Một số biện pháp huy động số lượng:

Nhà trường thường xuyên làm tốt công tác điều tra PC trẻ trong độ tuổi mầm non. Thực hiện tốt công tác PCGDMN cho trẻ em 5 tuổi.

Giao chỉ tiêu số lượng cụ thể đến từng giáo viên, từng nhóm, lớp; kết quả huy động là một trong các tiêu chí để bình xét, xếp loại giáo viên hàng tháng.

Lấy chất lượng NDCSGD làm động cơ thu hút trẻ tới lớp, tới trường.

Tuyên truyền cách nuôi dạy trẻ theo khoa học tới 100% các bậc phụ huynh thông qua các buổi họp phụ huynh, các buổi chuyên đề, hội thi giáo viên giỏi cấp trường, các hoạt động ngoại khoá.

2. Chất lượng giáo dục toàn diện

2.1. Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc

Đã huy động trẻ trong độ tuổi nhà trẻ, mẫu giáo ra lớp và ăn ngủ tại lớp.

Mức ăn 20.000đ/trẻ/ngày (bao gồm tiền mua thực phẩm và một số chi phí khác). Trẻ ăn 2 bữa chính và một bữa phụ, đảm bảo tỷ lệ kcal: Nhà trẻ đạt 600 - 651 kcal/trẻ/ngày, Mẫu giáo đạt 615 - 726Kcal/trẻ/ngày.

100% trẻ được cân - đo, khám sức khỏe định kỳ, khám chuyên khoa và theo dõi biểu đồ tăng trưởng theo quy định.

Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng:

*** Nhà trẻ:**

+ Cân nặng;

- Trẻ phát triển bình thường: 75/76 trẻ đạt 98,7%
- Trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân: 01 trẻ đạt 1,3%

+ Chiều cao:

- Trẻ phát triển bình thường: 75/76 trẻ đạt 98,7%
- Trẻ SD thể thấp còi : 01 trẻ đạt 1,3%

*** Mẫu giáo:**

+ Cân nặng

- Trẻ phát triển bình thường: 321/321 trẻ đạt 100%
- Trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân: 0

+ Chiều cao:

- Trẻ PT bình thường: 318/321 trẻ đạt 99,1%
- Trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi: 03/321 trẻ đạt 0,9%

100% trẻ học tại trường được theo dõi sự tăng trưởng trên biểu đồ phát triển và được uống, tiêm đủ các loại vắc xin phòng bệnh.

100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn tuyệt đối về mọi mặt.

*** Một số biện pháp chỉ đạo:**

Chỉ đạo bộ phận nuôi dưỡng thực hiện tốt khâu vệ sinh môi trường trong, ngoài khu vực bếp, vệ sinh đồ dùng dụng cụ nấu ăn, đảm bảo nguồn nước ăn, nước rửa, hệ thống nhà vệ sinh luôn sạch sẽ.

Thực hiện tốt tiêu chuẩn về chất lượng phổ cập trẻ 5 tuổi trong toàn trường. Huy động trẻ 4 tuổi ra lớp đạt 100% DSĐT.

100% CBGVNV được khám sức khỏe định kỳ theo quy định, thực hiện tốt công tác vệ sinh an toàn thực phẩm: Nhà trường hợp đồng thực phẩm tươi, sống có nguồn gốc sản xuất đảm bảo an toàn, tin cậy. Lên thực đơn đảm bảo cân đối các chất dinh dưỡng. Lưu mẫu thức ăn hàng ngày đảm bảo, đúng quy định.

Chỉ đạo 100% giáo viên đứng nhóm, lớp thực hiện tốt khâu vệ sinh rửa mặt, rửa tay cho trẻ trước và sau bữa ăn, đồ dùng, ca cốc, khăn mặt có đánh dấu tên.

Tích cực tuyên truyền phụ huynh quan tâm chế độ ăn và chăm sóc sức khỏe trẻ khoa học để giảm nguy cơ trẻ mắc bệnh sau tết, thủy đậu, sốt xuất huyết, viêm não nhật bản, cúm A, chân tay miệng... cho trẻ.

Chỉ đạo 17/17 nhóm, lớp tạo môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện.

2.2. Chất lượng giáo dục

Triển khai thực hiện Chương trình GDMN sau sửa đổi, ứng dụng chương trình giáo dục tiên tiến STEAM vào các hoạt động giáo dục; thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, đảm bảo tuyệt đối cho trẻ tại các nhóm, lớp.

Đẩy mạnh công tác tuyên thông về GDMN.

17/17 nhóm, lớp nghiêm túc thực hiện chương trình giáo dục mầm non của Bộ giáo dục ban hành. Chỉ đạo 100% các nhóm, lớp thực hiện việc xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, tạo môi trường trong ngoài lớp học giúp trẻ được khám phá trải nghiệm, cung cấp kiến thức và rèn các kĩ năng, đánh giá sự phát triển của trẻ; nhà trường làm điểm thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025 cấp huyện; xây dựng trường học “Xanh, sạch, đẹp, an toàn, hạnh phúc”, chuyên đề “Phòng chống bạo hành và xâm hại trẻ trong trường mầm non”, thực hiện tốt chủ đề “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm” năm học 2024-2025, chương trình “Tôi yêu Việt Nam”; nhà trường bố trí kinh phí mua sắm bổ sung một số danh mục đồ dùng bị còn thiếu, mua sắm một số trang thiết bị cần thiết theo quy định nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Qua kiểm tra đánh giá kết quả: 100% nhóm, lớp xếp loại khá và tốt, không có lớp yếu, kém.

Trong học kỳ qua trường đã chỉ đạo 100% các nhóm, lớp thực hiện tốt chuyên đề xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, phát động phong trào thi đua và tổ chức Hội thi xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm cấp trường.

Hằng tháng tổ chức tốt chuyên đề cấp trường, tổ chức sinh hoạt chuyên môn đi sâu vào nghiên cứu, thảo luận, rút kinh nghiệm sau khi dự giờ đồng nghiệp.

Kiểm tra HĐSPNG: 04 Đ/c, tốt 02 Đ/c, khá 02 đ/c; Kiểm tra hoạt động chuyên môn: 05 Đ/c, tốt 04 đ/c, khá 01 đ/c; Kiểm tra đột xuất: 05 đ/c khá; Kiểm tra Hồ sơ sổ sách của các nhóm, lớp; Kiểm tra chuyên đề.

Kết quả: Giáo viên nắm vững nội dung phương pháp giáo dục chương trình GDMN theo độ tuổi phụ trách, đa số giáo viên có kỹ năng sư phạm tốt, sử lý tình huống khéo léo, hình thức tổ chức linh hoạt sáng tạo, chuẩn bị giáo án và đồ dùng trước khi tổ chức hoạt động, trẻ tích cực tham gia vào hoạt động.

Trong học kỳ I vừa qua trường đã chỉ đạo CBGV tiếp tục duy trì thực hiện tốt 4 điều kiện 5 tiêu chuẩn phổ cập cho trẻ 5 tuổi và phổ cập xóa mù.

Chuẩn bị tốt các điều kiện, phối hợp với Ban chỉ đạo PCGD huyện, xã, Trường Tiểu học, THCS đón đoàn kiểm tra PCGD cấp tỉnh đạt kết quả tốt.

Tập trung chỉ đạo tiếp tục nâng cao chất lượng chuyên đề GDPTVĐ và chỉ đạo các nhóm, lớp xây dựng MTGD lấy trẻ làm trung tâm đạt kết quả tốt.

3. Công tác xây dựng các điều kiện cho dạy và học

3.1. Những giải pháp để nâng cao chất lượng đội ngũ về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, chuyên môn nghiệp vụ, đời sống

Dưới sự lãnh đạo của chi bộ Đảng, BGH nhà trường đã phối kết hợp với các đoàn thể (Công đoàn trường, chi đoàn TNCS Hồ Chí Minh) luôn quan tâm đến công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống và bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CBGVNV toàn trường. Kết quả: CBGVNV luôn có lập trường tư tưởng vững vàng, thực hiện tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước và nội quy, quy chế của nhà trường.

Tính đến thời điểm hiện tại, toàn trường có tổng số 50 CBGVNV. Trong đó: 37 CBGV biên chế (BGH: 03 đ/c, giáo viên: 34 đ/c), 13 nhân viên hợp đồng (01 kế toán (BC), 01 nhân viên văn thư HĐ111, 08 NV nấu ăn, 03 NV bảo vệ).

- Trình độ chuyên môn:

CBGV: Đại học: $36/37 = 100\%$

Chúng tôi tin học trình độ B: $37/37 = 100\%$

Chúng tôi ngoại ngữ (Tiếng Anh) trình độ B1: $37/37 = 100\%$.

Nhân viên: 04 Đại học; 02 CĐ; 02 TC; 05 Chứng chỉ.

- Ban giám hiệu nhà trường luôn tạo mọi điều kiện giúp đỡ giáo viên có thời gian tự bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn và tham gia các lớp tập huấn chuyên môn, bồi dưỡng thường xuyên bằng các hình thức đào tạo khác nhau.

- Thực hiện tốt công tác phối kết hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc thực hiện nhiệm vụ CSNDGD trẻ.

3.2. Công tác đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị

Trong học kỳ qua nhà trường đã tích cực tham mưu UBND huyện cấp kinh phí mua sắm trang thiết bị, đồ dùng phục vụ các hoạt động CSNDGD trẻ, bố trí kinh phí sửa chữa khắc phục các hạng mục công trình xuống cấp đảm bảo an toàn phòng chống tai nạn thương tích.

4. Công tác quản lý của nhà trường

Nhà trường thực hiện nghiêm túc kế hoạch năm học theo sự chỉ đạo của Phòng Giáo dục.

Thực hiện phân công, phân nhiệm cụ thể đối với từng thành viên trong Ban lãnh đạo nhà trường, các tổ trưởng, tổ phó, kế toán, thủ quỹ, Ban chấp hành công đoàn... và chịu trách nhiệm đối với mảng công việc được giao.

Thực hiện đúng kế hoạch thanh kiểm tra giáo viên trong học kỳ I, đánh giá chất lượng dạy và học đúng tinh thần hai không.

Nhà trường thực hiện đầy đủ việc triển khai các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các nghị quyết của HĐND - UBND tỉnh, các văn bản chỉ đạo của ngành Giáo dục như: Các phần mềm quản lý, hồ sơ quản lý nhân sự, quản lý trẻ em, hồ sơ theo dõi phổ cập trẻ 5 tuổi, phiếu điều tra trẻ trong độ tuổi mầm non, công tác kiểm định chất lượng, trường chuẩn quốc gia... đều đạt kết quả tốt.

Công tác quản lý ngân sách của đơn vị thể hiện ở các mặt như: Sử dụng ngân sách được xã, huyện, phòng, sở cấp đúng mục đích sử dụng, thực hiện thu học phí từ cha mẹ trẻ năm học 2024-2025 qua tài khoản ngân hàng Vietinbank đúng tinh thần công văn và

nộp về kho bạc nhà nước; thực hiện chi 60% học phí được trích lại cho hoạt động của nhà trường.

Công tác xã hội hoá giáo dục trong trường được phổ biến và thực hiện rộng rãi có hiệu quả để duy trì mọi hoạt động trong trường do ban đại diện cha mẹ học sinh ủy nhiệm và đảm nhiệm.

Công tác xây dựng Đảng được thực hiện và đạt kết quả tốt; công tác công đoàn, đoàn thanh niên được triển khai duy trì và hoạt động đều tay có tinh thần đoàn kết giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Cấp ủy chi bộ, BGH, tổ chức Công đoàn thực hiện thông tin báo cáo hai chiều đảm bảo độ chính xác và nộp đúng thời gian quy định.

Hoàn thành đầy đủ các loại báo cáo về UBND xã, UBND huyện, phòng giáo dục nhanh chóng và kịp thời.

5. Kết quả thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua

Phát động các phong thi đua Hội học, Hội giảng chào mừng các ngày kỷ niệm, ngày lễ lớn như: Kỷ niệm 42 năm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11; ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12...

Kết quả: 100% giáo viên tham gia đều đạt Giáo viên giỏi cấp trường, các lớp đều đạt giải trang trí lớp, thi báo tường, ĐDDC.

Dự Lễ kỷ niệm 42 năm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 do Phòng GD tổ chức, xã tổ chức. Tổ chức tốt kỷ niệm 42 năm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11/1982 - 20/11/2024 đảm bảo vui tươi, tiết kiệm.

Tạo điều kiện cho CBGVNV tham gia các hoạt động thể dục thể thao, các phong trào văn hoá văn nghệ do cấp trên, địa phương tổ chức.

Thực hiện tốt phong trào thi đua xây dựng trường học thân thiện - học sinh tích cực, thực hiện công trường an toàn. Thực hiện tốt chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non xanh hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm”.

Tổ chức chương trình văn nghệ, chương trình “Bé làm chiến sĩ tí hon” chào mừng ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12.

6. Công tác tài chính

Thực hiện thu các khoản thoả thuận với phụ huynh đảm bảo theo Nghị quyết đã đề ra và thực hiện chi theo văn bản hướng dẫn, quy định.

Thực hiện chi nguồn ngân sách nhà nước cấp theo quy định.

Thực hiện công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng GD&ĐT ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

6.1. Việc thu, quản lý, sử dụng các khoản thu theo quy định

a. Thu học phí

- Mức học phí (đơn vị tính: Đồng/học sinh/tháng) được quy định như sau:
- + Vùng nông thôn: Nhà trẻ 85.000đ, Mẫu giáo 73.000đ.
- Mục đích chi: Nộp về kho bạc nhà nước và chi theo quy định
- Tổng thu học kỳ 1: 83.538.000đ
- Tổng chi HK1 (Ngân hàng chuyển kho bạc nhà nước): 83.538.000đ.

- **Tồn:** 0đ

b. Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí

*** Tổ chức ăn bán trú**

- Mức ăn : 20.000đ/ học sinh/ ngày (02 bữa chính, 01 bữa phụ).
 - Tổng thu trong học kỳ 1: 553.380.000đ
 - Tổng chi trong học kỳ 1: 545.008.000đ
 - **Tồn:** 8.372.000đ (chuyển sang học kỳ 2)
- * Tiền chăm sóc bán trú (Trả công thuê NVND, trực trưa cho giáo viên)**
- Mức thu: 150.000đ/tháng/trẻ
 - Mục đích chi: Trả tiền thuê NV nuôi dưỡng hợp đồng nhà trường hàng tháng
 - Mức thu: 150.000đ /học sinh/tháng.
 - Tổng thu: 232.200.000đ.
 - Tổng chi: 232.177.600đ.
 - **Tồn:** 22.400đ

*** Tiền nước uống cho học sinh**

- Mức thu: 15.000đ/tháng/trẻ.
- Mục đích: Trả tiền nước uống HKI cho Công ty TNHH TMDV An Việt Hưng
- Mức thu: 15.000đ/ học sinh /tháng
- Thu học kỳ 1: 23.250.000đ.
- Tổng chi: 23.250.000đ
- **Tồn:** 0đ

*** Làm quen Tiếng Anh cho trẻ mẫu giáo (Giáo viên là người nước ngoài):** 3T, 4T, 5t làm quen Tiếng Anh (GV là người nước ngoài): 30.000đ/trẻ/ buổi (30 phút/ buổi; 01 buổi/tuần)

- Tổng buổi học: 683.
- Tổng thu: 20.490.000đ.
- Tổng chi: 20.490.000đ
- **Tồn:** 0đ

c. Các khoản thu khác

- Bảo Việt: CMHS tự nguyện tham gia mức thu: 150.000đ/trẻ/năm. Do Bảo Việt, Bảo hiểm Sài Gòn – Hà Nội thu, chi theo quy định
- Tổng số: 278 học sinh(Bảo Việt: 200 học sinh; Bảo hiểm: 78 học sinh)
- Tổng số tiền: 41.700.000đ.

7. Đánh giá chung về việc thực hiện nhiệm vụ học kỳ I năm học 2024 - 2025

*** Ưu điểm:**

- Đã cơ bản hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch phát triển số lượng.
- Đã thực hiện tốt công tác giáo dục toàn diện đặc biệt là công tác điều tra 5 tuổi, chuẩn bị tốt các điều kiện đón đoàn kiểm tra PCGD; công tác mua sắm các đồ dùng trang thiết bị cho các nhóm, lớp cơ bản đạt yêu cầu chỉ tiêu đề ra.
- Bồi dưỡng tốt chất lượng đội ngũ giáo viên.
- Thực hiện tốt việc bảo quản và sử dụng hiệu quả CSVC.
- Quản lý, chỉ đạo tốt công tác CSNDGD trẻ, hoạt động mũi nhọn, công tác thi đua.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng, GDPTVĐ cho trẻ mầm non, XD TMNLTLTT giai đoạn 2021 - 2025.

Thực hiện tốt các cuộc vận động và các phong trào thi đua do ngành phát động. Quan tâm, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho CBGVNV.

Nhà trường đã chỉ đạo giáo viên thực hiện tốt nội dung kế hoạch năm học theo tuần, tháng, học kỳ có sự phân công, phân nhiệm cụ thể, có kiểm tra, giám sát thường xuyên để rút kinh nghiệm điều chỉnh kịp thời.

Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh theo mùa, bệnh thường gặp.

*** Tồn tại:**

Số lượng trẻ Nhà trẻ ra lớp chưa đạt kế hoạch đầu năm đã đề ra.

II. Kế hoạch phương hướng học kỳ II năm học 2024-2025

Nhà trường tiếp tục chỉ đạo hai tổ chuyên môn và tổ văn phòng phát huy những ưu điểm đã đạt được trong học kỳ qua đồng thời tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm trong học kỳ II, đồng thời phối kết hợp chặt chẽ với tổ chức Công đoàn, chi đoàn để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học cụ thể là:

Tiếp tục duy trì và huy động trẻ Nhà trẻ ra lớp đạt 100% kế hoạch.

Không ngừng nâng cao chất lượng CSNDGD trẻ. Phối kết hợp với các trường học trong xã thực hiện tốt công tác PCGD, xóa mù chữ, trong đó có PCGDMN cho trẻ em 5 tuổi, đảm bảo các điều kiện và tiêu chuẩn để xã đạt PCGD xóa mù chữ. Duy trì trẻ 4 tuổi ra lớp đạt 100% DSĐT.

Duy trì 5 tiêu chuẩn trường CLGD cấp độ 1 và chuẩn QG mức độ 1

Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn chuyên môn do cấp trên tổ chức. Chỉ đạo các nhóm, lớp thực hiện tốt chuyên đề XD TMNLTLTT giai đoạn 2021-2025.

Tập trung nâng cao chất lượng thực hiện các chuyên đề trong năm học, chuyên đề xây dựng Trường học "Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Hạnh phúc".

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn, dự các hoạt động GD, hoạt động cho trẻ thực hành trải nghiệm cấp huyện.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn liên trường, chuyên đề cấp huyện (tháng 04/2025).

Hưởng ứng "Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ" gắn với cuộc vận động "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực" vào dịp đầu Xuân. Chăm sóc và bảo vệ cây xanh tạo môi trường "Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Thân thiện".

Chuẩn bị tốt các điều kiện đón đoàn thanh tra toàn diện của Sở GD&ĐT Ninh Bình (Quý II/2025).

Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo đúng kế hoạch.

Thực hiện việc tự đánh giá chất lượng giáo dục.

Tuyệt đối không để dịch bệnh xảy ra trong nhà trường. Thực hiện tốt nội dung "An toàn trường học".

Chỉ đạo các nhóm, lớp hoàn thành chương trình CSGD trẻ kết thúc vào cuối tháng 05/2024, thực hiện bàn giao trẻ 5 tuổi cho trường Tiểu học theo kế hoạch.

Tổ chức ngày hội, ngày lễ cho trẻ: Kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 08/3, ngày Quốc tế thiếu nhi 1- 6 và lễ ra trường cho trẻ em 5 tuổi.

Tổ chức đánh giá, xếp loại cuối năm theo quy định. Tổng kết năm học.

Tài chính: Tiếp tục thực hiện thu - chi các khoản thu theo quy định, thu thỏa thuận, thu hộ năm học 2024-2025.

Xây dựng kế hoạch dạy hè (nếu phụ huynh có nhu cầu). Phân công CBGV trực hè, trực phòng chống bão lụt.

III. Những giải pháp thực hiện

Động viên tuyên truyền mỗi CBVC, mỗi thành viên Hội đồng trường chủ động tích cực học hỏi nâng cao nhận thức về tư tưởng, chính trị, đạo đức, tinh thần trách nhiệm để cùng vào cuộc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng trường.

Hội đồng trường phải chủ động cùng với các tổ chức liên quan để thực hiện quyền hạn chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ đã quy định đầy đủ, hiệu quả. Chống các biểu hiện hình thức, ý lại, chủ quan, làm việc qua loa hoặc chung chung.

Phải làm tốt công tác tổ chức giám sát, thực hiện các nhiệm vụ, đảm bảo tính khách quan, chủ quan, công khai, công bằng, dân chủ, kịp thời dứt điểm.

Đặc biệt tìm tòi các giải pháp kiểm tra thanh tra việc thực thi của các tập thể cán nhân tiến hành đánh giá, xem xét và đề nghị ban lãnh đạo Hội đồng xem xét, xử lý.

100% đảng viên trong chi bộ thực hiện tốt Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam, không vi phạm những điều đảng viên không được làm.

Các đoàn thể hoạt động đúng chức năng nhiệm vụ, tích cực đóng góp quỹ hoạt động đảm bảo quy định.

IV. Nhiệm vụ các thành viên Hội đồng trường

Các thành viên của Hội đồng trường có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết và có báo cáo với hội đồng trường trong phiên họp giữa năm học, cuối năm học.

Nghị quyết Hội đồng trường Trường Mầm non Ninh Hải năm học 2024-2025 được thông qua tại phiên họp đầu năm học và đi đến biểu quyết.

100% thành viên Hội đồng trường nhất trí các chỉ tiêu, giải pháp đặt ra trong Nghị quyết.

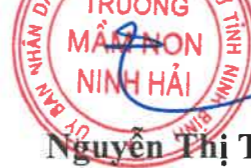
Tất cả các thành viên trong Hội đồng trường chịu trách nhiệm theo dõi giám sát kết quả thực hiện các chỉ tiêu đề ra trong Nghị quyết./.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐT (đ/th);
- Lưu: HSHĐT, VT. /.

TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Thu Hương

Ninh Hải, ngày 13 tháng 01 năm 2025

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
Phiên họp giữa năm - Năm học 2024-2025

Thời gian: 14h00 phút.

Ngày 13/01/2025, tại Văn phòng Trường Mầm non Ninh Hải.

Hội đồng Trường Mầm non Ninh Hải họp phiên giữa năm, năm học 2024-2025 để thông qua dự thảo Báo cáo sơ kết học kỳ I và kết quả thu - chi các khoản thu theo quy định, các khoản thu - chi theo quy định, thoả thuận, các khoản thu hộ, năm học 2024-2025.

THÀNH PHẦN

Chủ tọa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương - BT chi bộ, Hiệu trưởng - Chủ tịch HĐT.

Thư ký: Bà Chu Thị Minh Huệ – Chủ tịch Công đoàn, TTCMMG.

Các uỷ viên:

1. Bà Chu Thị Hoài Thu - Phó Chủ tịch UBND xã;
2. Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa – Phó BT đoàn TN;
3. Bà Lê Thị Phần- Tổ phó CMMG;
4. Bà Hoàng Thị Ngọc Thu - Tổ trưởng CMNT;
5. Bà Lê Thị Tuyết Lan - Tổ phó CMNT;
6. Bà Đặng Thị Diệu Thúy – Tổ trưởng tổ Văn Phòng;
7. Bà Nguyễn Thị Dịu – Trưởng ban Đại diện CMHS trường.

NỘI DUNG

I. Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Bí thư chi bộ, Hiệu trưởng, CTHĐ triển khai:

Mục đích, yêu cầu của buổi họp: Thảo luận, bàn bạc, trao đổi về những nội dung của dự thảo Báo cáo sơ kết học kỳ I, năm học 2024 - 2025.

II. Bà Nguyễn Thị Thu Hương, thông qua dự thảo Báo cáo sơ kết học kỳ I năm học 2024 - 2025.

1. Đánh giá kết quả học kỳ I năm học 2024-2025

1.1. Phát triển số lượng

Số trẻ ra lớp học kỳ I năm học 2024 - 2025 là 399 trẻ/17 nhóm, lớp. Trong đó:

- Nhà trẻ 05 nhóm trẻ với 77 trẻ, đạt 33,9% DSĐT (71 trẻ học tại địa bàn xã, 6 trẻ nơi khác đến học) và 05 trẻ đi học nơi khác.

- Mẫu giáo 12 lớp với 322 trẻ, đạt 97,1 % DSĐT (trong đó 277 trẻ học tại địa bàn, 44 trẻ nơi khác đến học tại trường), 63 trẻ đi học nơi khác.

Riêng trẻ 4, 5 tuổi ra lớp đạt 100% DSĐT.

* Một số biện pháp huy động số lượng:

Nhà trường thường xuyên làm tốt công tác điều tra PC trẻ trong độ tuổi mầm non. Thực hiện tốt công tác PCGDMN cho trẻ em 5 tuổi.

Giao chỉ tiêu số lượng cụ thể đến từng giáo viên, từng nhóm, lớp; kết quả huy động là một trong các tiêu chí để bình xét, xếp loại giáo viên hàng tháng.

Lấy chất lượng NDCSGD làm động cơ thu hút trẻ tới lớp, tới trường.

Tuyên truyền cách nuôi dạy trẻ theo khoa học tới 100% các bậc phụ huynh thông qua các buổi họp phụ huynh, các buổi chuyên đề, hội thi giáo viên giỏi cấp trường, các hoạt động ngoại khoá.

2. Chất lượng giáo dục toàn diện

2.1. Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc

Đã huy động trẻ trong độ tuổi nhà trẻ, mẫu giáo ra lớp và ăn ngủ tại lớp.

Mức ăn 20.000đ/trẻ/ngày (bao gồm tiền mua thực phẩm và một số chi phí khác). Trẻ ăn 2 bữa chính và một bữa phụ, đảm bảo tỷ lệ kcal: Nhà trẻ đạt 600 - 651 kcal/trẻ/ngày, Mẫu giáo đạt 615 - 726Kcal/trẻ/ngày.

100% trẻ được cân - đo, khám sức khỏe định kỳ, khám chuyên khoa và theo dõi biểu đồ tăng trưởng theo quy định.

Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng:

*** Nhà trẻ:**

+ Cân nặng;

- Trẻ phát triển bình thường: 75/76 trẻ đạt 98,7%
- Trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân: 01 trẻ đạt 1,3%

+ Chiều cao:

- Trẻ phát triển bình thường: 75/76 trẻ đạt 98,7%
- Trẻ SD thể thấp còi : 01 trẻ đạt 1,3%

*** Mẫu giáo:**

+ Cân nặng

- Trẻ phát triển bình thường: 321/321 trẻ đạt 100%
- Trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân: 0

+ Chiều cao:

- Trẻ PT bình thường: 318/321 trẻ đạt 99,1%
- Trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi: 03/321 trẻ đạt 0,9%

100% trẻ học tại trường được theo dõi sự tăng trưởng trên biểu đồ phát triển và được uống, tiêm đủ các loại vắc xin phòng bệnh.

100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn tuyệt đối về mọi mặt.

*** Một số biện pháp chỉ đạo:**

Chỉ đạo bộ phận nuôi dưỡng thực hiện tốt khâu vệ sinh môi trường trong, ngoài khu vực bếp, vệ sinh đồ dùng dụng cụ nấu ăn, đảm bảo nguồn nước ăn, nước rửa, hệ thống nhà vệ sinh luôn sạch sẽ.

Thực hiện tốt tiêu chuẩn về chất lượng phổ cập trẻ 5 tuổi trong toàn trường. Huy động trẻ 4 tuổi ra lớp đạt 100% DSĐT.

100% CBGVNV được khám sức khỏe định kỳ theo quy định, thực hiện tốt công tác vệ sinh an toàn thực phẩm: Nhà trường hợp đồng thực phẩm tươi, sống có nguồn gốc

sản xuất đảm bảo an toàn, tin cậy. Lên thực đơn đảm bảo cân đối các chất dinh dưỡng. Lưu mẫu thức ăn hàng ngày đảm bảo, đúng quy định.

Chỉ đạo 100% giáo viên đứng nhóm, lớp thực hiện tốt khâu vệ sinh rửa mặt, rửa tay cho trẻ trước và sau bữa ăn, đồ dùng, ca cốc, khăn mặt có đánh dấu tên.

Tích cực tuyên truyền phụ huynh quan tâm chế độ ăn và chăm sóc sức khoẻ trẻ khoa học để giảm nguy cơ trẻ mắc bệnh sau tết, thủy đậu, sốt xuất huyết, viêm não nhật bản, cúm A, chân tay miệng... cho trẻ.

Chỉ đạo 17/17 nhóm, lớp tạo môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện.

2.2. Chất lượng giáo dục

Triển khai thực hiện Chương trình GDMN sau sửa đổi, ứng dụng chương trình giáo dục tiên tiến STEAM vào các hoạt động giáo dục; thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, đảm bảo tuyệt đối cho trẻ tại các nhóm, lớp.

Đẩy mạnh công tác tuyên thông về GDMN.

17/17 nhóm, lớp nghiêm túc thực hiện chương trình giáo dục mầm non của Bộ giáo dục ban hành. Chỉ đạo 100% các nhóm, lớp thực hiện việc xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, tạo môi trường trong ngoài lớp học giúp trẻ được khám phá trải nghiệm, cung cấp kiến thức và rèn các kỹ năng, đánh giá sự phát triển của trẻ; nhà trường làm điểm thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025 cấp huyện; xây dựng trường học “Xanh, sạch, đẹp, an toàn, hạnh phúc”, chuyên đề “Phòng chống bạo hành và xâm hại trẻ trong trường mầm non”, thực hiện tốt chủ đề “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm” năm học 2024-2025, chương trình “Tôi yêu Việt Nam”; nhà trường bố trí kinh phí mua sắm bổ sung một số danh mục đồ dùng bị còn thiếu, mua sắm một số trang thiết bị cần thiết theo quy định nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Qua kiểm tra đánh giá kết quả: 100% nhóm, lớp xếp loại khá và tốt, không có lớp yếu, kém.

Trong học kỳ qua trường đã chỉ đạo 100% các nhóm, lớp thực hiện tốt chuyên đề xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, phát động phong trào thi đua và tổ chức Hội thi xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm cấp trường.

Hàng tháng tổ chức tốt chuyên đề cấp trường, tổ chức sinh hoạt chuyên môn đi sâu vào nghiên cứu, thảo luận, rút kinh nghiệm sau khi dự giờ đồng nghiệp.

Kiểm tra HĐSPNG: 04 Đ/c, tốt 02 Đ/c, khá 02 đ/c; Kiểm tra hoạt động chuyên môn: 05 Đ/c, tốt 04 đ/c, khá 01 đ/c; Kiểm tra đột xuất: 05 đ/c khá; Kiểm tra Hồ sơ sổ sách của các nhóm, lớp; Kiểm tra chuyên đề.

Kết quả: Giáo viên nắm vững nội dung phương pháp giáo dục chương trình GDMN theo độ tuổi phụ trách, đa số giáo viên có kỹ năng sư phạm tốt, xử lý tình huống khéo léo, hình thức tổ chức linh hoạt sáng tạo, chuẩn bị giáo án và đồ dùng trước khi tổ chức hoạt động, trẻ tích cực tham gia vào hoạt động.

Trong học kỳ I vừa qua trường đã chỉ đạo CBGV tiếp tục duy trì thực hiện tốt 4 điều kiện 5 tiêu chuẩn phổ cập cho trẻ 5 tuổi và phổ cập xóa mù.

Chuẩn bị tốt các điều kiện, phối hợp với Ban chỉ đạo PCGD huyện, xã, Trường Tiểu học, THCS đón đoàn kiểm tra PCGD cấp tỉnh đạt kết quả tốt.



Tập trung chỉ đạo tiếp tục nâng cao chất lượng chuyên đề GDPTVĐ và chỉ đạo các nhóm, lớp xây dựng MTGD lấy trẻ làm trung tâm đạt kết quả tốt.

3. Công tác xây dựng các điều kiện cho dạy và học

3.1. Những giải pháp để nâng cao chất lượng đội ngũ về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, chuyên môn nghiệp vụ, đời sống

Dưới sự lãnh đạo của chi bộ Đảng, BGH nhà trường đã phối kết hợp với các đoàn thể (Công đoàn trường, chi đoàn TNCS Hồ Chí Minh) luôn quan tâm đến công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống và bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CBGVNV toàn trường. Kết quả: CBGVNV luôn có lập trường tư tưởng vững vàng, thực hiện tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước và nội quy, quy chế của nhà trường.

Tính đến thời điểm hiện tại, toàn trường có tổng số 50 CBGVNV. Trong đó: 37 CBGV biên chế (BGH: 03 đ/c, giáo viên: 34 đ/c), 13 nhân viên hợp đồng (01 kế toán (BC), 01 nhân viên văn thư HD111, 08 NV nấu ăn, 03 NV bảo vệ).

- Trình độ chuyên môn:

CBGV: Đại học: $36/37 = 100\%$

Chúng chỉ tin học trình độ B: $37/37 = 100\%$

Chúng chỉ ngoại ngữ (Tiếng Anh) trình độ B1: $37/37 = 100\%$.

Nhân viên: 04 Đại học; 02 CĐ; 02 TC; 05 Chứng chỉ.

- Ban giám hiệu nhà trường luôn tạo mọi điều kiện giúp đỡ giáo viên có thời gian tự bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn và tham gia các lớp tập huấn chuyên môn, bồi dưỡng thường xuyên bằng các hình thức đào tạo khác nhau.

- Thực hiện tốt công tác phối kết hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc thực hiện nhiệm vụ CSNDGD trẻ.

3.2. Công tác đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị

Trong học kỳ qua nhà trường đã tích cực tham mưu UBND huyện cấp kinh phí mua sắm trang thiết bị, đồ dùng phục vụ các hoạt động CSNDGD trẻ, bố trí kinh phí sửa chữa khắc phục các hạng mục công trình xuống cấp đảm bảo an toàn phòng chống tai nạn thương tích.

4. Công tác quản lý của nhà trường

Nhà trường thực hiện nghiêm túc kế hoạch năm học theo sự chỉ đạo của Phòng Giáo dục.

Thực hiện phân công, phân nhiệm cụ thể đối với từng thành viên trong Ban lãnh đạo nhà trường, các tổ trưởng, tổ phó, kế toán, thủ quỹ, Ban chấp hành công đoàn... và chịu trách nhiệm đối với mảng công việc được giao.

Thực hiện đúng kế hoạch thanh kiểm tra giáo viên trong học kỳ I, đánh giá chất lượng dạy và học đúng tinh thần hai không.

Nhà trường thực hiện đầy đủ việc triển khai các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các nghị quyết của HĐND - UBND tỉnh, các văn bản chỉ đạo của ngành Giáo dục như: Các phần mềm quản lý, hồ sơ quản lý nhân sự, quản lý trẻ em, hồ sơ theo dõi phổ cập trẻ 5 tuổi, phiếu điều tra trẻ trong độ tuổi mầm non, công tác kiểm định chất lượng, trường chuẩn quốc gia... đều đạt kết quả tốt.

Công tác quản lý ngân sách của đơn vị thể hiện ở các mặt như: Sử dụng ngân sách được xã, huyện, phòng, sở cấp đúng mục đích sử dụng, thực hiện thu học phí từ cha mẹ trẻ năm học 2024-2025 qua tài khoản ngân hàng Viettinbank đúng tinh thần công văn và nộp về kho bạc nhà nước; thực hiện chi 60% học phí được trích lại cho hoạt động của nhà trường.

Công tác xã hội hoá giáo dục trong trường được phổ biến và thực hiện rộng rãi có hiệu quả để duy trì mọi hoạt động trong trường do ban đại diện cha mẹ học sinh ủy nhiệm và đảm nhiệm.

Công tác xây dựng Đảng được thực hiện và đạt kết quả tốt; công tác công đoàn, đoàn thanh niên được triển khai duy trì và hoạt động đều tay có tinh thần đoàn kết giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Cấp ủy chi bộ, BGH, tổ chức Công đoàn thực hiện thông tin báo cáo hai chiều đảm bảo độ chính xác và nộp đúng thời gian quy định.

Hoàn thành đầy đủ các loại báo cáo về UBND xã, UBND huyện, phòng giáo dục nhanh chóng và kịp thời.

5. Kết quả thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua

Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện các phong trào thi đua ngay từ đầu năm, giao cụ thể cho từng cá nhân, từng tổ kí cam kết và thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua ngay từ đầu năm học, qua rèn luyện phấn đấu đến nay đã đạt kết quả khá tốt.

Phát động các phong thi đua Hội học, Hội giảng chào mừng các ngày kỷ niệm, ngày lễ lớn như: Kỷ niệm 41 năm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 (20/11/1982 - 20/11/2023), ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12...

Kết quả: 100% giáo viên tham gia đều đạt Giáo viên giỏi cấp trường, các lớp đều đạt giải trang trí lớp, thi báo tường, ĐDDC.

Dự Lễ kỷ niệm 42 năm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 do Phòng GD tổ chức. xã tổ chức. Tổ chức tốt kỷ niệm 42 năm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11/1982 - 20/11/2024 đảm bảo vui tươi, tiết kiệm.

Tạo điều kiện cho CBGVNV tham gia các hoạt động thể dục thể thao, các phong trào văn hoá văn nghệ do cấp trên, địa phương tổ chức.

Thực hiện tốt phong trào thi đua xây dựng trường học thân thiện - học sinh tích cực, thực hiện công trường an toàn. Thực hiện tốt chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non xanh hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm”.

Tổ chức chương trình văn nghệ, chương trình “Bé làm chiến sĩ tí hon” chào mừng ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12.

6. Công tác tài chính

Thực hiện thu các khoản thoả thuận với phụ huynh đảm bảo theo Nghị quyết đã đề ra và thực hiện chi theo văn bản hướng dẫn, quy định.

Thực hiện chi nguồn ngân sách nhà nước cấp theo quy định.

Thực hiện công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng GD&ĐT ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.



6.1. Việc thu, quản lý, sử dụng các khoản thu theo quy định

a. Thu học phí

- Mức học phí (đơn vị tính: Đồng/học sinh/tháng) được quy định như sau:
- + Vùng nông thôn: Nhà trẻ 85.000đ, Mẫu giáo 73.000đ.
- Mục đích chi: Nộp về kho bạc nhà nước và chi theo quy định
- Tổng thu học kỳ 1: 83.538.000đ
- Tổng chi HK1 (Ngân hàng chuyển kho bạc nhà nước): 83.538.000đ.
- **Tồn:** 0đ

b. Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí

* Tổ chức ăn bán trú

- Mức ăn : 20.000đ/ học sinh/ ngày (02 bữa chính, 01 bữa phụ).
- Tổng thu trong học kỳ 1: 553.380.000đ
- Tổng chi trong học kỳ 1: 545.008.000đ
- **Tồn:** 8.372.000đ (chuyển sang học kỳ 2)
- * Tiền chăm sóc bán trú (Trả công thuê NVND, trực trưa cho giáo viên)
- Mức thu: 150.000đ/tháng/trẻ
- Mục đích chi: Trả tiền thuê NV nuôi dưỡng hợp đồng nhà trường hàng tháng
- Mức thu: 150.000đ /học sinh/tháng.
- Tổng thu: 232.200.000đ.
- Tổng chi: 232.177.600đ.
- **Tồn:** 22.400đ

* Tiền nước uống cho học sinh

- Mức thu: 15.000đ/tháng/trẻ.
- Mục đích: Trả tiền nước uống HKI cho Công ty TNHH TMDV An Việt Hưng
- Mức thu: 15.000đ/ học sinh /tháng
- Thu học kỳ 1: 23.250.000đ.
- Tổng chi: 23.250.000đ
- **Tồn:** 0đ

* **Làm quen Tiếng Anh cho trẻ mẫu giáo (Giáo viên là người nước ngoài):** 3T, 4T, 5t làm quen Tiếng Anh (GV là người nước ngoài): 30.000đ/trẻ/ buổi (30 phút/ buổi; 01 buổi/tuần)

- Tổng buổi học: 683.
- Tổng thu: 20.490.000đ.
- Tổng chi: 20.490.000đ
- **Tồn:** 0đ

c. Các khoản thu khác

- Bảo Việt: CMHS tự nguyện tham gia mức thu: 150.000đ/trẻ/năm. Do Bảo Việt, Bảo hiểm Sài Gòn – Hà Nội thu, chi theo quy định
- Tổng số: 278 học sinh(Bảo Việt: 200 học sinh; Bảo hiểm: 78 học sinh)
- Tổng số tiền: 41.700.000đ.

7. Đánh giá chung về việc thực hiện nhiệm vụ học kỳ I năm học 2024 - 2025

* Ưu điểm:

Đã cơ bản hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch phát triển số lượng.

Đã thực hiện tốt công tác giáo dục toàn diện đặc biệt là công tác điều tra 5 tuổi, chuẩn bị tốt các điều kiện đón đoàn kiểm tra PCGD cấp tỉnh; công tác mua sắm các đồ dùng trang thiết bị cho các nhóm, lớp cơ bản đạt yêu cầu chỉ tiêu đề ra.

Bồi dưỡng tốt chất lượng đội ngũ giáo viên.

Thực hiện tốt việc bảo quản và sử dụng hiệu quả CSVC.

Quản lý, chỉ đạo tốt công tác CSNDGD trẻ, hoạt động mũi nhọn, công tác thi đua.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng, GDPTVĐ cho trẻ mầm non, XDMLTLTT giai đoạn 2021 - 2025.

Thực hiện tốt các cuộc vận động và các phong trào thi đua do ngành phát động. Quan tâm, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho CBGVNV.

Nhà trường đã chỉ đạo giáo viên thực hiện tốt nội dung kế hoạch năm học theo tuần, tháng, học kỳ có sự phân công, phân nhiệm cụ thể, có kiểm tra, giám sát thường xuyên để rút kinh nghiệm điều chỉnh kịp thời.

Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh theo mùa, bệnh thường gặp.

*** Tồn tại:**

Số lượng trẻ Nhà trẻ ra lớp chưa đạt kế hoạch đầu năm đã đề ra.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP LỚN TRONG HỌC KỲ II

Nhà trường tiếp tục chỉ đạo hai tổ chuyên môn và tổ văn phòng phát huy những ưu điểm đã đạt được trong học kỳ qua đồng thời tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm trong học kỳ II, đồng thời phối kết hợp chặt chẽ với tổ chức Công đoàn, chi đoàn để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học cụ thể là:

Tiếp tục duy trì và huy động trẻ Nhà trẻ ra lớp đạt 100% kế hoạch.

Không ngừng nâng cao chất lượng CSNDGD trẻ. Phối kết hợp với các trường học trong xã thực hiện tốt công tác PCGD, xóa mù chữ, trong đó có PCGDMN cho trẻ em 5 tuổi, đảm bảo các điều kiện và tiêu chuẩn để xã đạt PCGD xóa mù chữ. Duy trì trẻ 4 tuổi ra lớp đạt 100% DSĐT.

Duy trì 5 tiêu chuẩn trường chất lượng giáo dục cấp độ 1 và chuẩn QG mức độ 1

Chỉ đạo chuyên môn cùng giáo viên tự giác thực hiện tốt kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cá nhân và nhà trường để CBGV có đủ điều kiện được cấp chứng chỉ bồi dưỡng thường xuyên. Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn chuyên môn do cấp trên tổ chức. Chỉ đạo các nhóm, lớp thực hiện tốt chuyên đề XDMLTLTT giai đoạn 2021-2025.

Tập trung nâng cao chất lượng thực hiện các chuyên đề trong năm học, chuyên đề xây dựng Trường học "Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Hạnh phúc".

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn, dự các hoạt động GD, hoạt động cho trẻ thực hành trải nghiệm cấp huyện.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn liên trường, chuyên đề cấp huyện (tháng 04/2025).

Hưởng ứng "Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ" gắn với cuộc vận động "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực" vào dịp đầu Xuân. Chăm sóc và bảo vệ cây xanh tạo môi trường "Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Thân thiện".

Chuẩn bị tốt các điều kiện đón đoàn thanh tra toàn diện của Sở GD&ĐT Ninh Bình (Quý II/2025).

Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo đúng kế hoạch.



Thực hiện việc tự đánh giá chất lượng giáo dục.

Tuyệt đối không để dịch bệnh xảy ra trong nhà trường. Thực hiện tốt nội dung “An toàn trường học”.

Chỉ đạo các nhóm, lớp hoàn thành chương trình CSGD trẻ kết thúc vào cuối tháng 05/2024, thực hiện bàn giao trẻ 5 tuổi cho trường Tiểu học theo kế hoạch.

Tổ chức ngày hội, ngày lễ cho trẻ: Kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 08/3, ngày Quốc tế thiếu nhi 1- 6 và lễ ra trường cho trẻ em 5 tuổi.

Tổ chức đánh giá, xếp loại cuối năm theo quy định. Tổng kết năm học.

Tài chính: Tiếp tục thực hiện thu - chi các khoản thu theo quy định, thu thỏa thuận, thu hộ năm học 2024-2025.

Xây dựng kế hoạch dạy hè (nếu phụ huynh có nhu cầu). Phân công cán bộ, giáo viên trực hè, trực phòng chống bão lụt.

3. Ý kiến thảo luận về dự thảo Báo cáo sơ kết học kì I, năm học 2024-2025

9/9 thành viên Hội đồng trường thống nhất với dự thảo báo cáo sơ kết học kì I, năm học 2024-2025, đạt tỉ lệ 100%, đề nghị thông qua tập thể sư phạm nhà trường.

III. KẾT LUẬN

100% các thành viên Hội đồng trường đều thống nhất với dự thảo báo cáo sơ kết học kì I, kết quả thu - chi các khoản thỏa thuận, thu hộ năm học 2024-2025 và đưa ra quyết nghị.

Biên bản được thư ký thông qua cho toàn thể Hội đồng trường nghe.

Hội nghị kết thúc lúc 15 giờ 30 phút cùng ngày./.

THƯ KÍ

Chu Thị Minh Huệ

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Thu Hương